

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NĂM 2016

Dự án : Phát triển cơ sở hạ tầng ven biển huyện Nga Sơn tỉnh Thanh Hoá

I. Thông tin cơ bản về dự án

1. Tên dự án: Phát triển cơ sở hạ tầng ven biển huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

2. Mã chương trình dự án : 7366888

3. Tên nhà tài trợ: Quỹ phát triển quốc tế của OFID

4. Thời gian bắt đầu và kết thúc dự án: Từ năm 2012 đến năm 2017

II. Mục tiêu của dự án

Nâng cấp, cải tạo 21,372km đường giao thông đạt chuẩn đường cấp V đồng bằng với kết cấu mặt đường láng nhựa tiêu chuẩn 4,5kg/m² (đối với các tuyến chính) và 58,111km đường giao thông nông thôn loại A với kết cấu mặt đường BTXM M300 dày 22cm và kết cấu láng nhựa tiêu chuẩn 3,5Kg/m²(đối với tuyến nhánh). Đáp ứng yêu cầu giao thông phục vụ sản xuất sinh hoạt, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân, góp phần phát triển kinh tế xã hội .

III. Tóm tắt kết quả chủ yếu của dự án.

- Về tiến độ thi công: Dự án đã hoàn thành và đưa vào sử dụng

- Về tiến độ giải ngân: Đến 31/12/2014 dự án đã giải ngân được 146.891,5 triệu đồng

Trong đó: Vốn ODA : 126.672,5 triệu đồng (tương đương 5,9 triệu USD)

Vốn đối ứng : 20.219 triệu đồng

IV. Tổng số vốn của dự án

1. Tổng mức đầu tư của dự án: 238.857 triệu đồng (tương đương 11.468.071,83USD, tỷ giá 1USD=20.828VNĐ) (theo Quyết định 3686/QĐ-UBND ngày 25/11/2014):

2. Nguồn vốn đầu tư:

- Vốn vay OFID : 10.000.000 USD, tương đương 208.280triệu đồng.

- Vốn đối ứng của tỉnh và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác của chủ đầu tư: 1.468.071,83 USD, tương đương 35.577 triệu đồng.

V. Đánh giá tình hình thực hiện dự án:

Dự án phát triển cơ sở hạ tầng ven biển huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã hoàn thành xây dựng và đưa vào sử dụng với tổng số 51 tuyến đường, tổng chiều dài là: **79,59** km. Tổng giá trị xây lắp hoàn thành là **207.124.863.000** VNĐ bằng **99,93%** khối lượng phê duyệt (Trong đó tuyến chính: 21,37 km ; Tuyến nhánh: 58,22 km) đã mang lại hiệu quả rõ rệt trên địa bàn toàn huyện như : Giảm thời gian đi lại giữa các xã, các vùng trong huyện, đưa các phương tiện cơ giới vào phục vụ sản xuất nông nghiệp, năng xuất, sản lượng cây trồng được nâng cao. Việc lưu thông hàng hóa trong huyện và các địa phương khác được thuận lợi góp phần phát triển kinh tế xã hội tại địa phương.

VI. Kế hoạch thực hiện và phân bổ vốn của dự án năm 2016

Chi phí xây lắp: **35.929.746.000đ**

Dịch vụ tư vấn và QLDA: **6.035.507.000đ**

Tổng **41.965.253.000đ**

(Bốn mươi một tỷ chín trăm sáu mươi lăm triệu hai trăm năm mươi ba ngàn đồng)

VI. Biểu kế hoạch thực hiện và phân bổ vốn của chương dự án năm kế hoạch nêu tại Phụ lục IV.1

Nơi nhận:

- Sở KHĐT (để B/c)
- UBND huyện (để B/c)
- Lưu

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Quyết